

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/DS-ST
Ngày: 02/02/2024
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bảo Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu.

Ông Đỗ Văn Chúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiên Thị Minh Hiếu, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại Trụ sở Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 170/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A

Địa chỉ: số 266-268 A, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Bảo T – Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng TMCP A chi nhánh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền số 80/2023/GUQ-CNTV ngày 20/11/2023) (có mặt tại điểm cầu thành phần).

Địa chỉ: số 555 B, khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh, Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Bùi Hoàng Th, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 06/10/2023 và trong quá trình giải quyết đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn, ông Hồ Bảo T có ý kiến trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 14/05/2021 ông Bùi Hoàng Th có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần A Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 1732442/2021 - TTD ngày 20/05/2021. Căn cứ vào thu nhập của ông Th, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức tín dụng là

30.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2,6%/tháng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Th đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 61.500.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, ông Th đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 48.525.704 đồng, còn nợ gốc 33.578.120 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Th vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán ngày 15/06/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại). Tính đến ngày 05/10/2023 ông Bùi Hoàng Th còn nợ gốc 33.578.120 đồng lãi quá hạn 5.201.168 đồng. Số tiền lãi quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc 33.578.120 đồng với lãi suất quá hạn là 3,9%/tháng từ ngày ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn cho đến hiện tại. Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông Th yêu cầu có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ, tuy nhiên ông Th vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký.

Nay yêu cầu ông Bùi Hoàng Th trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền 44.305.529 đồng, trong đó tiền nợ gốc 33.578.120 đồng, tiền lãi đến ngày 02/02/2024 là 10.727.409 đồng và lãi phát sinh tiếp theo từ ngày 03/02/2024.

* Sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án để làm tự khai, thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên tại các phiên họp, hòa giải đại diện cho nguyên đơn Ngân hàng có mặt, bị đơn ông Bùi Hoàng Th vắng mặt, cũng không có ý kiến hoặc văn bản gửi đến Tòa án nên không thể tiến hành việc lấy lời khai, không tiến hành việc kiểm tra chứng cứ, hòa giải được, do đó Tòa án nhân dân huyện Châu Thành lập biên bản không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử.

* Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như: thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng. Trình tự thu thập chứng cứ, tiến hành kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải đúng quy định, thời hạn chuẩn bị xét xử và đưa vụ án ra xét xử đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng nguyên đơn thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự, vắng mặt không lý do.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A. Buộc ông Bùi Hoàng Th có nghĩa vụ trả cho

Ngân hàng Thương mại Cổ phần A tiền gốc 33.578.120 đồng, tiền lãi đến ngày 04/01/2024 là 9.380.678 đồng và lãi phát sinh tiếp theo. Về án phí bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

* Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn ông Bùi Hoàng Th trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền gốc 33.578.120 đồng và tiền lãi tính đến ngày 02/02/2024 là 10.727.409 đồng. Bị đơn vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A yêu cầu ông Bùi Hoàng Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tiền gốc 33.578.120 đồng, tiền lãi đến ngày 02/02/2024 là 10.727.409 đồng và lãi phát sinh tiếp theo. Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, bị đơn có nơi cư trú ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về đưa người tham gia tố tụng và hòa giải: Căn cứ đơn khởi kiện, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đưa bị đơn ông Bùi Hoàng Th tham gia tố tụng, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đến ghi bản tự khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án theo đúng quy định tại Điều 68, 70, 177, 196, 205, 208, 209, 210 và Điều 211 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại các phiên họp, hòa giải đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt không lý do, nên Tòa án không thể tiến hành việc lấy lời khai cũng như không tiến hành việc kiểm tra chứng cứ, hòa giải được. Bị đơn không có ý kiến hoặc văn bản gửi đến Tòa án về số tiền vay mà Ngân hàng khởi kiện, nên phải chịu mọi hậu quả pháp lý về việc không giao nộp đầy đủ tài liệu, chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, do đó căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A yêu cầu ông Bùi Hoàng Th có nghĩa vụ trả tiền gốc 33.578.120 đồng, tiền lãi đến ngày 02/02/2024 là 10.727.409 đồng. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng. Xét thấy có đủ cơ sở xác định ngày 14/5/2021 ông Bùi Hoàng Th có ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần A tại Hợp đồng tín dụng số 1732442/2021 - TTD ngày 20/05/2021 vay số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất thời hạn làm thẻ 31,2%/năm, lãi suất quá hạn 15%/năm. Việc cho vay này là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm đạo đức, không trái quy định pháp luật, nên hợp đồng tín dụng trên là hợp pháp. Tuy nhiên do ông Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận ban đầu là đã vi phạm các điều, khoản trong hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Nên Ngân hàng khởi kiện ông Th có nghĩa trả số tiền gốc và lãi là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng.

[4] Về án phí: Ông Bùi Hoàng Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng Thương mại Cổ phần A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Quan điểm của Vị kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, 227, 228, 238, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 357, 430, 440, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 91, 95, 98 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

Buộc ông Bùi Hoàng Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền gốc là 33.578.120 đồng (Ba mươi ba triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn, một trăm hai mươi đồng), tiền lãi tính đến ngày 02/02/2024 là 10.727.409 đồng (Mười triệu, bảy trăm hai mươi bảy nghìn, bốn trăm lẻ chín đồng).

Kể từ ngày 03/02/2024 ông Bùi Hoàng Th còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số 1732442/2021 - TTD ngày 20/05/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Buộc ông Bùi Hoàng Th phải chịu 2.215.276 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Thương mại Cổ phần A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 970.000 đồng theo biên lai thu số 0018851 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Bảo Trân